**Đề thi Giữa kì 2**

**Môn: Địa Lí lớp 7**

*Thời gian làm bài: 45 phút*

**(Đề số 1)**

Phần trắc nghiệm

**Câu 1:** Châu Mĩ có những nền văn minh cổ đại:

A. In-ca, Mai-an, sông Nin.

B. Hoàng Hà, A-xơ-tếch, sông Nin.

C. Mai-a, In-ca, A-xơ-tếch.

D. Mai-a, sông Nin, Đông Sơn.

**Câu 2:** Dãy núi cao, đồ sộ nhất Bắc Mỹ là dãy núi nào dưới đây?

A. Cooc-di-e.

B. Apalat.

C. Atlat.

D. Andet.

**Câu 3:** Các đô thị nào có trên 10 triệu dân ở Bắc Mĩ?

A. Niu-I-ooc, Lốt-An-giơ-lét và Xan-di-a-gô.

B. Niu-I-ooc, Mê-hi-cô City và Lốt-An-giơ-lét.

C. Lốt-An-giơ-lét, Mê-hi-cô City và Si-ca-gô.

D. Niu-I-ooc, Mê-hi-cô City và Xan-di-a-gô.

**Câu 4:** Nước nào có bình quân lương thực đầu người cao nhất trong các nước Bắc Mĩ?

A. Hoa Kì.

B. Mê-hi-cô.

C. Ca-na-đa.

D. Bra-xin.

**Câu 5:** Hãng máy bay Boing là hãng máy bay của quốc gia nào?

A. Nhật Bản.

B. Hoa Kì.

C. Trung Quốc.

D. Liên Bang Nga.

**Câu 6:** Dãy núi nào dưới đây cao, đồ sộ nhất Nam Mĩ?

A. Cooc-di-e.

B. Himalaya.

C. Atlat.

D. Andet.

**Câu 7:** Các đồng bằng theo thứ tự từ Bắc xuống Nam ở lục địa Nam Mĩ lần lượt là:

A. La-pla-ta, Pam-pa, A-ma-dôn

B. A-ma-dôn, La-pla-ta, Pam-pa

C. Ô-ri-nô-cô, A-ma-dôn, Pam-pa

D. Pam-pa, A-ma-dôn, La-pla-ta

**Câu 8:** Ở eo đất Trung Mĩ và quần đảo Ăng-ti có rừng nào phát triển nhất?

A. Rừng rậm nhiệt đới.

B. Rừng ôn đới.

C. Xích đạo.

D. Cận xích đạo.

**Câu 9:** Bộ tộc người bản địa của Trung và Nam Mĩ là bộ tộc nào?

A. Người Mai-a.

B. Người A-xơ-tếch.

C. Người In-ca.

D. Người Anh-điêng.

**Câu 10:** Những quốc gia nào ở Nam Mĩ xuất khẩu lúa mì?

A. Cô-lôm-bi-a, U-ru-goay

B. Bra-xin, Ac-hen-ti-na

C. U-ru-goay, Chi-le

D. Bra-xin, Chi-le

Phần tự luận

**Câu 1 (2 điểm).**Châu Mĩ tiếp giáp với những đại dương nào? Tại sao nói châu Mĩ nằm hoàn toàn ở nửa cầu Tây?

**Câu 2 (3 điểm).**

a) Cho biết ý nghĩa kinh tế của kênh đào Pa-na-ma?

b) So sánh đặc điểm địa hình Nam Mĩ với đặc điểm địa hình Bắc Mĩ?

**Đề thi Giữa kì 2**

**Môn: Địa Lí lớp 7**

*Thời gian làm bài: 45 phút*

**(Đề số 2)**

Phần trắc nghiệm

**Câu 1:** Người Anh-điêng sống chủ yếu bằng nghề gì?

A. Săn bắt và chăn nuôi.

B. Chăn nuôi và trồng trọt.

C. Săn bắn và trồng trọt.

D. Chăn nuôi và trồng cây lương thực.

**Câu 2:** Địa hình Bắc Mĩ theo thứ tự từ Đông sang Tây, lần lượt có:

A. Núi cổ, đồng bằng lớn, núi trẻ.

B. Núi trẻ, đồng bằng lớn, núi cổ.

C. Núi trẻ, núi cổ, đồng bằng lớn.

D. Đồng bằng lớn, núi trẻ, núi cổ.

**Câu 3:** Hướng thay đổi cấu trúc công nghiệp của vùng Hồ Lớn và ven Đại Tây Dương hiện nay là tập trung phát triển:

A. Các ngành dịch vụ.

B. Các ngành công nghiệp kĩ thuật cao.

C. Các ngành công nghiệp truyền thống.

D. Cân đối giữa nông - công và dịch vụ.

**Câu 4:** Trên các sơn nguyên của Mê-hi-cô, người dân trồng các loại cây nào?

A. Cây hoa màu và các cây công nghiệp nhiệt đới.

B. Cây hoa màu và cây công nghiệt ôn đới.

C. Ngô và các cây công nghiệp nhiệt đới.

D. Lúa gạo và các cây công nghiệp cận nhiệt đới.

**Câu 5:** Hiệp định mậu dịch tự do Bắc Mĩ (NAFTA) được thành lập nhằm mục đích gì?

A. Cạnh tranh với các nước Tây Âu

B. Cạnh tranh với các khôi kinh tế ASEAN.

C. Khống chế các nước Mĩ La-tinh

D. Tăng sức cạnh tranh trên thị trường thế giới

**Câu 6:** Nơi có nhiều núi lửa và động đất thường xuất hiện ở Trung và Nam Mĩ là khu vực nào dưới đây?

A. Eo đất Trung Mĩ.

B. Sơn nguyên Bra-xin.

C. Quần đảo Ảng-ti.

D. Vùng núi An-đét.

**Câu 7:** Đặc điểm *không đúng* với đồng bằng A-ma-dôn:

A. Thảm thực vật chủ yếu là ở rừng rậm xích đạo.

B. Có mạng lưới sông ngòi rất phát triển.

C. Đất đai rộng và bằng phẳng.

D. Vùng nông nghiệp trù phú nhất Nam Mĩ.

**Câu 8:** Khu vực Trung và Nam Mĩ có các đới khí hậu nào dưới đây?

A. Xích đạo, nhiệt đới, ôn đới, cực đới.

B. Xích đạo, nhiệt đới, cận nhiệt đới, cực đới.

C. Xích đạo, cận xích đạo, nhiệt đới, cận nhiệt đới, ôn đới.

D. Xích đạo, cận xích đạo, cận nhiệt đối, ôn đới.

**Câu 9:** Vùng nào dưới đây có dân cư tập trung đông ở khu vực Trung và Nam Mĩ?

A. Vùng núi An-đét

B. Vùng cửa sông, cửa sông

C. Vùng ven sông A-ma-dôn

D. Vùng đồng bằng sông A-ma-dôn.

**Câu 10:** Khu vực Trung và Nam Mĩ có những hình thức canh tác chủ yếu nào?

A. Quảng canh - độc canh.

B. Quảng canh.

C. Thâm canh.

D. Du canh.

Phần tự luận

**Câu 1 (3 điểm).** Các luồng nhập cư có vai trò quan trọng như thế nào đến sự hình thành cộng đồng dân cư châu Mĩ?

**Câu 2 (2 điểm).** Hiệp định Mậu dịch tự do Bắc Mĩ (NAFTA) có ý nghĩa gì với các nước Bắc Mĩ?

**Đề thi Giữa kì 2**

**Môn: Địa Lí lớp 7**

*Thời gian làm bài: 45 phút*

**(Đề số 3)**

Phần trắc nghiệm

**Câu 1:** Chủ nhân của châu Mĩ là người thuộc chủng tộc nào?

A. Nê-grô-ít

B. Môn-gô-lô-ít

C. Ơ-rô-pê-ô-ít

D. Ôt-xtra-lo-it

**Câu 2:** Hệ thống núi Cooc-đi-ê theo hướng nào dưới đây?

A. Đông – Tây.

B. Tây Bắc – Đông Nam.

C. Bắc – Nam.

D. Đông Bắc – Tây Nam.

**Câu 3:** Dân cư đang chuyển từ phía Nam hồ lớn và Đông Bắc ven Đại Tây Dương tới các vùng công nghiệp mới năng động hơn ở:

A. Phía Tây Bắc và duyên hải ven Đại Tây Dương.

B. Phía Nam và duyên hải ven Đại Tây Dương.

C. Phía Tây Bắc và duyên hải ven Thái Bình Dương.

D. Phía Nam và duyên hải ven Thái Bình Dương.

**Câu 4:** Đâu *không phải* hạn chế của nền nông nghiệp của khu vực Bắc Mỹ?

A. Ô nhiễm môi trường.

B. Nền nông nghiệp tiến tiến

C. Giá thành cao.

D. Nhiều phân hóa học, thuốc hóa học.

**Câu 5:** Ngành công nghiệp phát triển mạnh ở vùng công nghiệp "Vành đai Mặt Trời" là:

A. Dệt và thực phẩm.

B. Khai thác than, sắt, dầu mỏ.

C. Luyện kim và cơ khí.

D. Điện tử và hàng không vũ trụ.

**Câu 6:** Điểm khác biệt về địa hình giữa hai hệ thống Coóc-đi-e và An-đét là:

A. Hướng phân bố núi.

B. Tính chất trẻ của núi.

C. Chiều rộng và độ cao của núi.

D. Thứ tự sắp xếp địa hình.

**Câu 7:** Các đồng bằng Nam Mĩ xếp theo thứ tự từ Nam lên Bắc lần lượt là:

A. La-pla-ta, Pam-pa, A-ma-dôn

B. Pam-pa, La-pla-ta, A-ma-dôn.

C. Ô-ri-nô-cô, A-ma-dôn, Pam-pa.

D. Pam-pa, A-ma-dôn, La-pla-ta

**Câu 8:** Bán hoang mạc ôn đới phát triển ở:

A. Cao nguyên Pa-ta-gô-ni.

B. Quần đảo Ảng-ti.

C. Eo đất phía tây Trung Mĩ.

D. Miền núi An-đét.

**Câu 9:** Trung và Nam Mĩ dẫn đầu thế giới về:

A. Sản lượng lúa gạo

B. Doanh thu du lịch

C. Công nghiệp hóa

D. Đô thị hóa

**Câu 10:** Thành phần nào chiếm nhiều diện tích đất trồng nhất ở Trung và Nam Mĩ?

A. Các hộ nông dân.

B. Các đại điền chủ.

C. Các hợp tác xã.

D. Các công ti tư bản nước ngoài.

Phần tự luận

**Câu 1 (3 điểm).**Trình bày đặc điểm cấu trúc địa hình của Bắc Mĩ?

**Câu 2 (2 điểm).**Địa hình và khoáng sản Trung và Nam Mĩ có thuận lợi gì cho việc phát triển nền kinh tế?

**Đề thi Giữa kì 2**

**Môn: Địa Lí lớp 7**

*Thời gian làm bài: 45 phút*

**(Đề số 4)**

Phần trắc nghiệm

**Câu 1:** “Tân thế giới” là tên gọi khác của châu lục nào?

A. Châu Mĩ.

B. Châu Á.

C. Châu Âu.

D. Châu Phi.

**Câu 2:** Vùng đất Bắc Mĩ thường bị các khối khí nóng ẩm xâm nhập gây bão, lủ lớn là:

A. Miền núi phía tây.

B. Ven biển Thái Bình Dương.

C. Đồng bằng ven vịnh Mê-hi-cô.

D. Khu vực phía bắc Hồ Lớn.

**Câu 3:** Hai khu vực thưa dân nhất Bắc Mĩ là:

A. Bắc Canada và Tây Hoa Kỳ.

B. Alaxca và Bắc Canada.

C. Mê-hi-cô và Alaxca.

D. Tây Hoa Kì và Mê-hi-cô.

**Câu 4:** Quốc gia nào dưới đây có tỷ lệ dân cư tham gia hoạt động nông nghiệp ít nhất ở vùng Bắc Mĩ?

A. Canada.

B. Bra-xin

C. Mê-hi-cô.

D. Hoa Kì.

**Câu 5:** Ngành công nghiệp nào của Mê-hi-cô có ưu thế phát triển nhất?

A. Dệt, thực phẩm,

B. Khai khoáng, luyện kim.

C. Cơ khí và điện tử.

D. Khai khoáng và chế biến lọc dầu.

**Câu 6:** Tổng diện tích của Trung và Nam Mĩ là 20,5 triệu km2, so với Bắc Mĩ thì:

A. Trung và Nam Mĩ có diện tích nhỏ hơn Bắc Mĩ.

B. Trung và Nam Mĩ có diện tích bằng diện tích Bắc Mĩ.

C. Trung và Nam Mĩ có diện tích lớn hơn Bắc Mĩ.

D. Khó so sánh với nhau vì diện tích Bắc Mĩ luôn biến động.

**Câu 7:** Quốc gia nào dưới đây có diện tích hẹp ngang nhất ở Trung và Nam Mỹ?

A. Angentina.

B. Bra-xin.

C. Pa-na-ma.

D. Chi lê.

**Câu 8:** Kiểu khí hậu nào chiếm diện tích lớn nhất ở Nam Mĩ?

A. Ôn đới

B. Cận xích đạo

C. Núi cao.

D. Xích đạo

**Câu 9:** Điền trang là hình thức sở hữu đất phổ biến trong nông nghiệp ở khu vực nào?

A. Trung và Nam Mĩ.

B. Bắc Mĩ.

C. Trung và Nam Phi.

D. Bắc Á.

**Câu 10:** Các nước công nghiệp mới ở khu vực Trung và Nam Mĩ là:

A. Bra-xin, Vê-nê-xu-ê-la, Pa-na-ma.

B. Bra-xin, Chi-lê, Vê-nê-xu-ê-la.

C. Bra-xin, Pa-na-ma, Chi-lê.

D. Chi-lê, U-ru-goay, Pa-ra-goay.

Phần tự luận

**Câu 1 (2 điểm).**Những điều kiện nào làm cho nền nông nghiệp Hoa Kì và Ca-na-đa phát triển đến trình độ cao?

**Câu 2 (3 điểm).**

a) Trình bày sự phân bố sản xuất nông nghiệp ở Bắc Mĩ?

b) Quá trình đô thị hóa ở Trung và Nam Mĩ khác với ở Bắc Mĩ như thế nào?